TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:**18/**2021/HS-PT
Ngày:02-03- 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kế Nghiệp**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Minh Triều**

Bà **Trần Thị Trâm Anh**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Trần Mỹ Thanh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Tuyết Nhung** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLPT-HS ngày14 tháng 01năm 2021 đối với bị cáo Đặng Thanh G, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2020/HS-ST ngày 07/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện P (nay là thành phố P), tỉnh K.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Đặng Thanh G, sinh năm 1975; tại huyện H, tỉnh B; tên gọi khác: không có; Nơi cư trú: tổ 4, ấp B, xã H, huyện P, tỉnh K; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Tấn L; Con bà: Trần Thị L; Vợ trước: Lưu Kim E (đã chết), Vợ sau: Nguyễn Hồng T (đã ly hôn); con: 03 người lớn nhất, sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/7/2020 đến ngày 20/7/2020 bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/07/2020, Đặng Thanh G đi qua thành phố H, tỉnh K gặp một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân) hỏi mua thuốc lá điếu nhập lậu đem về huyện P bán. Sau đó, G điện thoại mua 2000 bao thuốc lá hiệu Hero và 490 bao thuốc lá hiệu Jet với tổng số tiền là 40.314.000 đồng và thỏa thuận khi nào bán thuốc lá xong sẽ trả tiền. Đến chiều ngày 11/7/2020, G tiếp tục liên lạc thì người phụ nữ này cho biết thuốc lá đã gửi qua huyện P trên phà TT cập bến B lúc 08 giờ ngày 12/7/2020, khi gần cập bến sẽ có người ném thuốc lá xuống biển G ra lấy. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 12/7/2020, G điều khiển xe mô tô biển số 68P5 – 1827 của G chạy đến bến tàu thuộc ấp BV, xã H, huyện P và mượn ghe của anh Nguyễn Văn K (anh K không biết G đi chở thuốc lá nhập lậu), chạy về hướng thành phố H khoảng 04 km neo đậu chờ phà TT theo như hướng dẫn của người phụ nữ. Khi phà TT chạy đến thì người trên phà (chưa rõ nhân thân) bỏ 07 bao nylon đựng thuốc lá Hero và Jet xuống biển, G chạy đến vớt thuốc lên ghe chạy vào gần bờ và chuyển số thuốc lá trên sang bè xốp G tự chế kéo vào bờ, G đưa số thuốc lá trên lên xe mô tô để chở về nhà bán lại thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang. Ngày 20/7/2020, Đặng Thanh G bị Cơ quan điều tra – Công an huyện P khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 2000 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 490 bao thuốc lá điếu Jet.

- 01 xe máy hiệu Yamaha, loại Sirius, màu vàng đen, biển kiểm soát 68P5-18…, số khung C6207Y056014, số máy 5C62-056014 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu cùng giấy đăng ký sở hữu xe máy;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 bè tự chế bằng xốp, dài 2,2 mét, rộng 1,5 mét, đã qua sử dụng.

- 01 ghe câu, màu xanh không có biển số, (đã trả lại cho chủ sở hữu).

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số:* 129/2020/HS-ST ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P (nay là thành phố P), tỉnh K đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Thanh G** phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Đặng Thanh G** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/7/2020 đến ngày 20/7/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/12/2020, bị cáo Đặng Thanh G có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được xử hình phạt chính là hình phạt tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo và thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu xử hình phạt chính là hình phạt tiền như đơn kháng cáo đã nêu.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K trình bày quan điểm:*

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội Buôn bán hàng cấm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, tuy bị cáo đưa ra thêm tình tiết cha bị cáo là liệt sĩ nhưng xét thấy mức hình phạt 01 (một) năm tù mà cấp sơ thẩm xử bị cáo là đã đầu khung điểm b khoản 1 Điều 190, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và không nặng. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ xác định bị cáo Đặng Thanh G là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, vào ngày 11/07/2020, đã có hành vi mua 2000 bao thuốc lá hiệu Hero và 490 bao thuốc lá hiệu Jet với tổng số tiền là 40.314.000 đồng của một người phụ nữ ở thành phố H mang về huyện P bán và thỏa thuận khi nào bán thuốc lá xong sẽ trả tiền. Đến ngày 12/7/2020, G sử dụng xe mô tô biển số 68P5 – 18… của G, ghe của anh Nguyễn Văn K, bè xốp G tự chế lấy và đưa số thuốc lá trên lên xe mô tô chở về nhà để bán lại thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ phương tiện và tang vật. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, biết thuốc lá điếu nhập lậu là loại hàng Nhà nước cấm mua bán nhưng bị cáo vẫn mua về bán lại. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định pháp luật

trong quản lý, kinh doanh thuốc lá, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, thiệt hại kinh tế do thất thu ngân sách và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: HĐXX nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét, bị cáo có thêm tình tiết cha bị cáo là liệt sĩ, ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ đã ly hôn hiện bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng 03 người con. Từ các tình tiết trên HĐXX thấy rằng có thể áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử xét thấy chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh G;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 129/2020/HS-ST, ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P (nay là thành phố P), tỉnh K.

[2]. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thanh G 06 (sáu) tháng tù** về tội *"Buôn bán hàng cấm"*. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/7/2020 đến ngày 20/7/2020.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (1);
- VKSND cấp cao tại TPHCM (1);
- TAND cấp cao tại TPHCM (1);
- Sở Tư pháp tỉnh K (1);
- VKS tỉnh K (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA tỉnh (1);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- TAND TP. P (1);
- THA DSTP. P (1);
- VKSND TP. P (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA TP. P (1);
- Cơ quan THA HS Công an TP. P (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Kế Nghiệp